



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

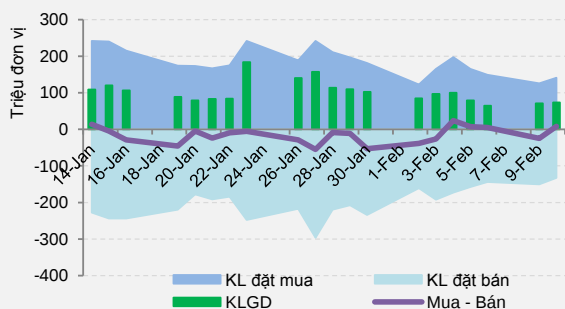
Phiên giao dịch ngày:

10/2/2015

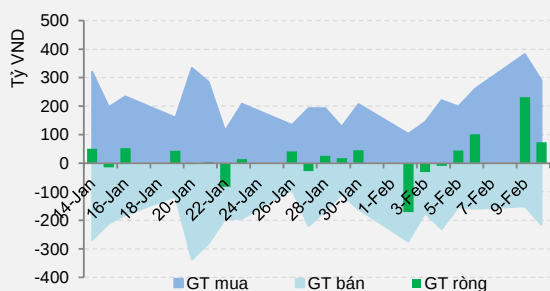
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	574.5	83.4
% Thay đổi	↑ 0.17%	↑ 0.08%
KLGD (CP)	73,830,792	36,819,651
GTGD (tỷ đồng)	1,325.01	534.25
Tổng cung (CP)	132,768,410	55,160,800
Tổng cầu (CP)	141,311,460	55,386,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,690,290	776,000
KL mua (CP)	8,351,240	1,267,900
GTmua (tỷ đồng)	289.68	16.99
GT bán (tỷ đồng)	216.12	15.92
GT ròng (tỷ đồng)	73.56	1.07

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.48%	13.7	3.6	2.8%
Công nghiệp	↓ -0.14%	15.8	1.5	13.5%
Dầu khí	↓ -0.50%	5.6	1.5	6.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.06%	14.8	2.0	2.7%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.90%	12.3	2.5	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.24%	12.1	3.9	15.5%
Ngân hàng	↓ -0.10%	10.3	1.6	14.9%
Nguyên vật liệu	↓ -0.88%	10.8	2.2	13.8%
Tài chính	↑ 0.13%	13.8	2.1	26.2%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.61%	11.8	3.7	3.0%
VN - Index	↑ 0.17%	14.4	2.7	71.3%
HNX - Index	↑ 0.08%	13.1	1.7	28.7%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

VN-Index:

Các mã ngân hàng giao dịch rất tích cực trong phiên sáng là dấu ấn đậm nét nhất giúp VN-Index hồi phục mạnh mẽ. VCB, MBB, STB, CTG đều duy trì đà tăng từ đầu phiên sáng và có xu hướng nói rộng đà tăng tới cuối phiên giao dịch. BID với tin hỗ trợ tích cực liên quan tới việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược đã bật tăng mạnh mẽ và tăng tốt nhất cả nhóm ngân hàng. Nhịp tăng của thị trường cũng được hỗ trợ khá tốt từ lực tăng của nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn khá trên sàn như BVH, MSN, VIC, VNM. Ngoại trừ DXG, sau chỉ 1 phiên giao dịch tích cực, nhóm cổ phiếu bất động sản như DIG, KBC, SJS đều cho thấy dấu hiệu suy yếu khi không còn thu hút được dòng tiền. GAS và PVD tiếp tục điều chỉnh đi ngang mặc dù giá dầu thế giới vẫn đang trên đà hồi phục. Thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp và tập trung chủ yếu tại nhóm các cổ phiếu Bluechips.

Đà tăng điểm mạnh của thị trường diễn ra trong hầu hết cả phiên chiều khi hai nhóm cổ phiếu ngân hàng và vốn hóa lớn vẫn tiếp tục giao dịch hết sức tích cực. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian cuối phiên, áp lực bán quay lại tại nhóm 1 số cổ phiếu đã khiến thị trường chung suy giảm. Nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn phân hóa khá mạnh, chỉ còn BVH và HPG giữ được đà tăng điểm tích cực đến cuối phiên, trong khi đó GAS, PVD, VIC, VNM đồng loạt quay đầu giảm điểm. Nhóm các cổ phiếu thanh khoản tốt nhất trên sàn như FLC, HQC, OGC, VHG đều có lượng giao dịch sụt giảm khá mạnh và hầu hết đều diễn biến thiếu tích cực về giá. Ngoại trừ EIB giảm điểm, nhóm các cổ phiếu ngân hàng còn lại đều duy trì đà tăng tích cực đến cuối phiên giúp cho Vn-Index giữ được sắc xanh.

Vn-Index đóng cửa phiên ở mức 574,52 điểm, tăng nhẹ 0,97 điểm (0,17%). Tổng khối lượng giao dịch chỉ đạt gần 74 triệu đơn vị, tương ứng với 1.325 tỷ giá trị giao dịch. EIB là cổ phiếu có khối lượng giao dịch thỏa thuận nhiều nhất phiên hôm nay, với gần 6 triệu đơn vị, tương ứng với gần 50% giao dịch thỏa thuận toàn sàn. Độ rộng thị trường khá cân bằng khi có 112 mã tăng điểm và 102 mã điều chỉnh giảm điểm.

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

10/2/2015

HNX-Index:

Giao dịch phiên sáng của HNX diễn ra khá kém tích cực so với diễn biến chung bên sàn HSX. Nhóm các cổ phiếu đầu khí vốn hóa lớn trên sàn tiếp tục có sự phân hóa và nhiều mã vận động khá kém tích cực khiến HNX-Index cũng chịu sự ảnh hưởng tiêu cực. Tuy vậy các mã vốn hóa lớn khác trên sàn này như ACB, SHB, SCR, VCG đều giao dịch khá tích cực trong phiên sáng. Trong nhóm cổ phiếu đầu cơ, FIT thu hút sự chú ý khi có được phiên tăng điểm khá tốt với lượng giao dịch khớp lên tới hơn 3 triệu đơn vị.

Phiên giao dịch chiều tiếp tục diễn ra với thanh khoản không mấy cải thiện. Nhóm các cổ phiếu dẫn dắt bên sàn này tiếp tục có sự phân hóa khá mạnh khiến chỉ số HNX-Index giằng co quanh mốc tham chiếu và không thể bứt phá. Tuy vậy, diễn biến chung của thị trường khá tích cực khi áp lực bán tại hầu hết các cổ phiếu đều không quá mạnh, qua đó khiến chỉ số quay trở lại trạng thái cân bằng nhanh chóng. Trong nhóm các cổ phiếu đầu cơ thanh khoản lớn, FIT là mã tăng ấn tượng nhất khi kết phiên tăng hơn 4%, với lượng giao dịch khoảng 5,6 triệu đơn vị.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI:

Khối ngoại tiếp tục có 1 phiên mua ròng tích cực trên cả 2 sàn HOSE và HNX.

Trên HOSE, khối này có phiên mua ròng thứ 4 liên tiếp. Lượng giao dịch chiều mua đạt gần 8,4 triệu đơn vị và chiều bán đạt 5,7 triệu đơn vị, qua đó khối ngoại vẫn mua ròng với 2,7 triệu đơn vị, giá trị mua ròng tương ứng đạt 73 tỷ. Mã CTG là mã mua ròng nhiều nhất, đạt lượng mua ròng 763 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, DLG là mã bị bán ròng nhiều nhất, khối lượng đạt 400 nghìn đơn vị. Sự mua ròng tích cực của khối này tại nhóm ngân hàng và bất động sản đã giúp duy trì đà tăng tích cực các cổ phiếu thuộc 2 ngành này trong phiên hôm nay.

Trên HNX, khối này mua ròng hơn 490 nghìn đơn vị, với chiều mua vào đạt gần 1,3 triệu đơn vị và chiều bán ra đạt 776 nghìn đơn vị. SCR là mã được mua ròng nhiều nhất với 350 nghìn đơn vị mua ròng. Trong khi đó, BCC là mã bị bán ròng mạnh nhất, với chỉ 132 nghìn đơn vị bán ròng.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

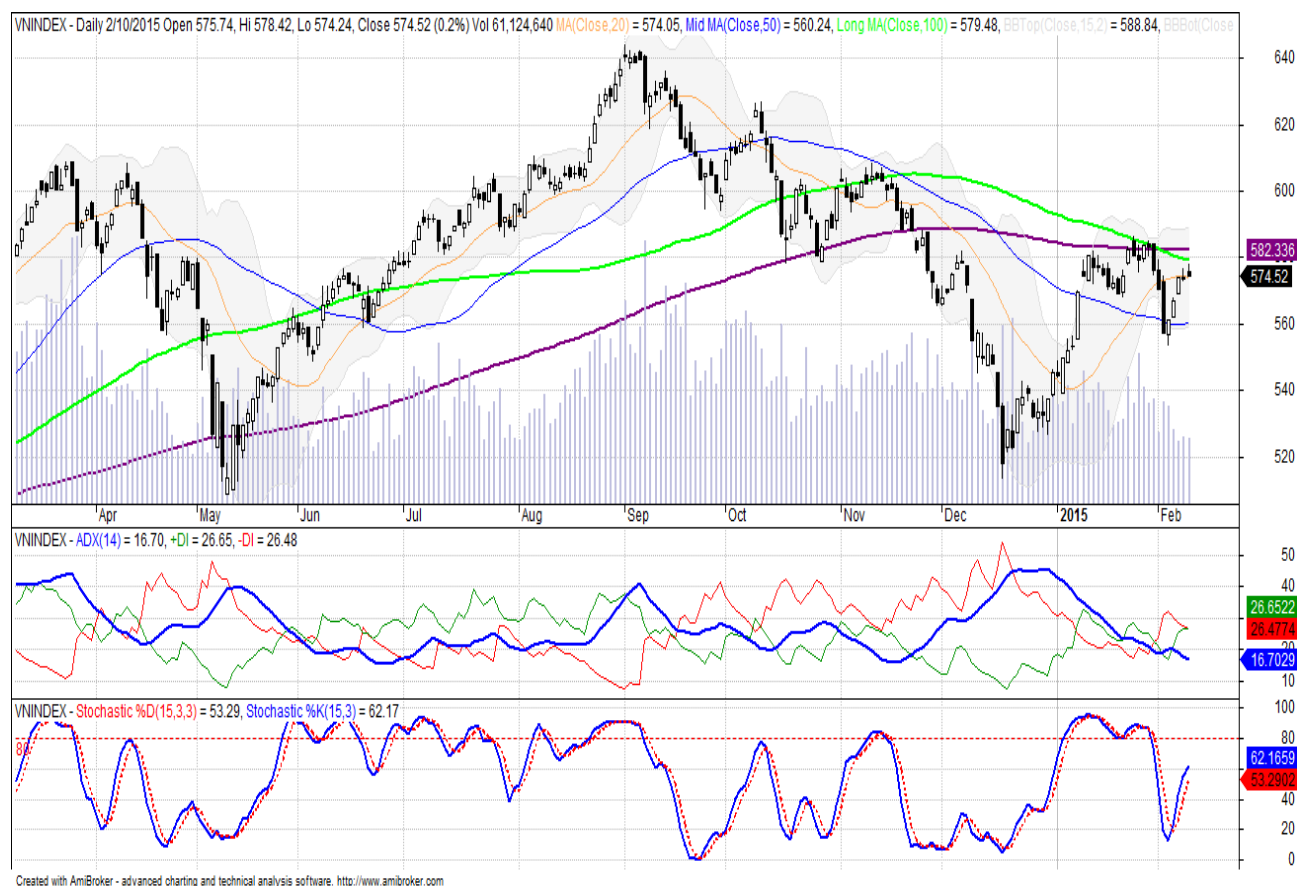
Phiên giao dịch ngày:

10/2/2015

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:

Diễn biến đi ngang trong biên độ hẹp với thanh khoản thấp tiếp tục xuất hiện trong phiên hôm nay. Thị trường có phiên hồi phục trở lại chủ yếu do việc tiết cung giá thấp tại hầu hết các mã chứ không liên quan tới sự cải thiện của lực cầu. Trái ngược với khối nội, giao dịch của khối ngoại vẫn tiếp tục diễn ra khá tích cực mặc dù lượng mua vào đã giảm khá nhiều so với phiên đột biến hôm trước. Tuy chưa tạo được hiệu ứng lan tỏa ra toàn thị trường nhưng diễn biến tích cực của khối ngoại đã giúp duy trì đà tăng tốt của rất nhiều mã Bluechips thuộc nhóm ngân hàng, bất động sản trong phiên hôm nay.

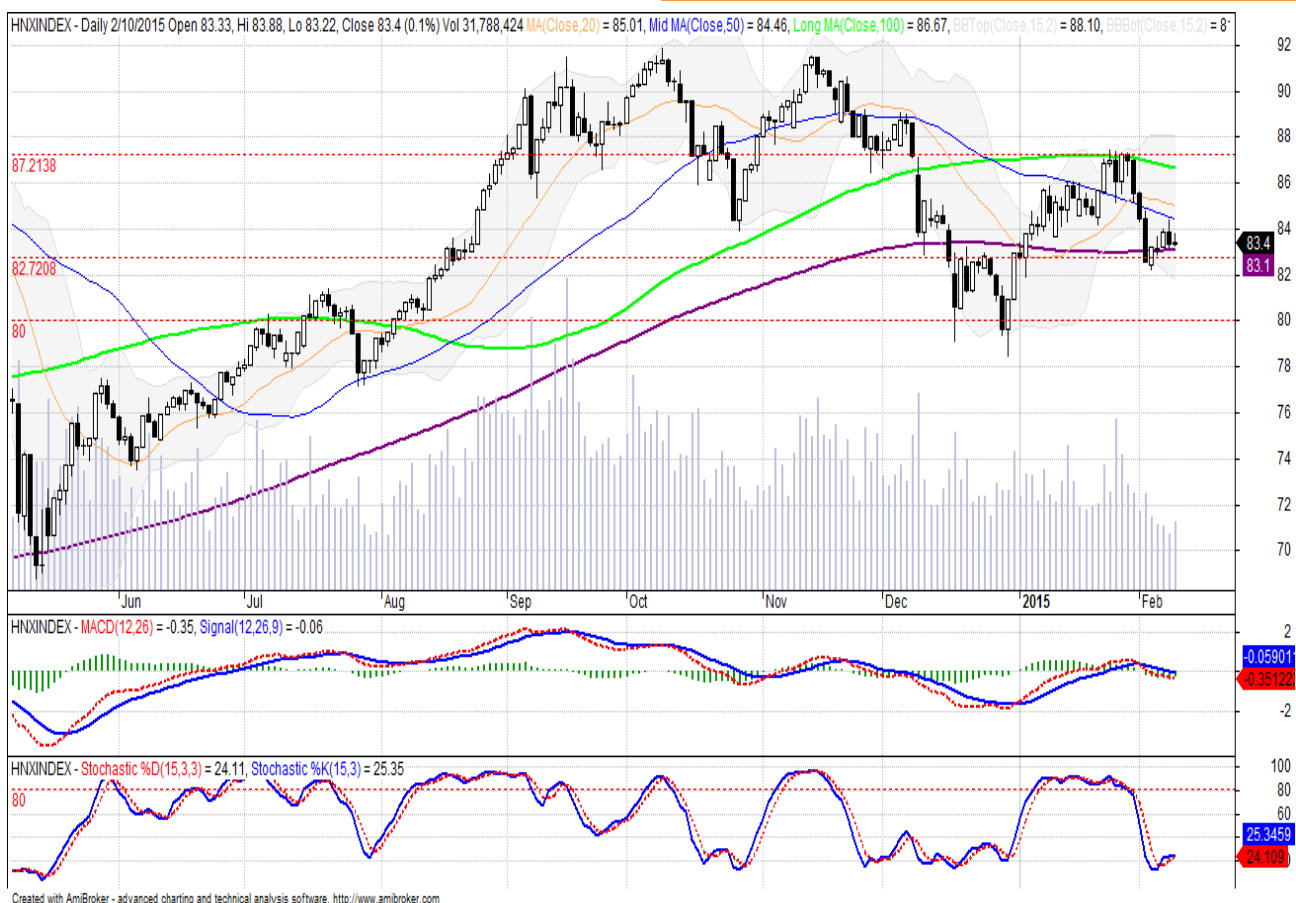
Tình trạng giao dịch ảm đạm với thanh khoản thấp và điểm số biến động trong biên độ hẹp được chúng tôi dự báo sẽ tiếp diễn trong các phiên còn lại của tuần. Chúng tôi vẫn giữ nguyên quan điểm khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục duy trì vị thế mua nâng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index có phiên hồi phục nhẹ trở lại ngay sau phiên điều chỉnh giảm trước đó. Chỉ số này tăng lại lên mốc 574,52 điểm, tăng nhẹ 0,97 điểm. Thanh khoản gần như đứng nguyên ở mức quanh 70 triệu đơn vị. Dòng tiền khối nội không có sự cải thiện. Tuy vậy khối ngoại tăng cường giao dịch là dấu hiệu đáng chú ý trong giai đoạn này.

Chỉ số này tiếp tục tạo thành 1 Doji và tiếp tục chưa vượt lên được trên các đường trung hạn như SMA200 và SMA100 cho thấy xu hướng không chắc chắn của chỉ số này trong giai đoạn hiện tại.

Đường MACD không bị điều chỉnh xuống dưới mốc 0 và cho tín hiệu cắt lên trở lại. Đường +DI cũng đang cắt lên đường -DI cho dấu hiệu hồi phục của đà tăng.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index có phiên hồi phục tăng điểm nhẹ, đứng ở mức 595,53 điểm. Thanh khoản tiếp tục quanh mốc 30 triệu đơn vị, trong đó phần lớn lượng giao dịch tập trung tại nhóm các cổ phiếu lớn thuộc HNX-30

Đồ thị chỉ số này tiếp tục tạo thành một nền ngắn vẫn ở trên đường SMA200. Xu hướng hiện tại của chỉ số này là chưa rõ ràng, tuy vậy vẫn cho tín hiệu an toàn và khả năng điều chỉnh sâu sẽ khó xảy ra.

Đường MACD đang cho tín hiệu hồi phục cắt lên mốc 0. Các chỉ báo kỹ thuật khác cũng cho tín hiệu hồi phục tương tự.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
TCM	4/11/2014	Mua	35.2	40.5	29.9	32.7	Mở trạng thái	-7.1%	Khuyến nghị theo FA & TA
REE	31/12/2014	Mua	27.5	31.6	26	28.5	Mở trạng thái	3.6%	Khuyến nghị theo FA & TA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

Sau 10 năm, vốn FDI vào nông nghiệp chỉ còn 1%

Theo đó, nếu như năm 2001, vốn FDI vào nông nghiệp chiếm 8% tổng vốn FDI cả nước, thì 10 năm sau, con số này chỉ còn 1%, với khoảng 500 dự án còn hiệu lực.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng SJC đi ngang

Giá vàng SJC được các doanh nghiệp kinh doanh vàng miếng niêm yết quanh ngưỡng 35,29 triệu đồng/lượng, không đổi so với chốt phiên trước.

TP.HCM: Tín dụng tăng 1% trong tháng 1/2015

Trong tháng 1/2015, tổng vốn huy động của các TCTD trên địa bàn thành phố ước đạt 1.355.000 tỷ đồng, tăng 0,83% so cuối năm 2014 và tăng 18,54% so cùng kỳ.

Ngày 9/2: NHNN bơm ròng 20.720 tỷ đồng trên OMO

Cụ thể, NHNN thực hiện bơm ra 29.000 tỷ, trong khi hút vào 8.280 tỷ trên thị trường mở OMO, tương đương bơm ròng 20.720 tỷ đồng.

TIN TỨC NGÀNH

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Chứng khoán Mỹ giảm do lo ngại về Hy Lạp

Cụ thể, chỉ số Dow Jones giảm 95.08 điểm (tương ứng 0.53%) còn 17,729.21 điểm, chỉ số S&P 500 hạ 8.73 điểm (tương ứng 0.42%) còn 2,046.74 điểm và chỉ số Nasdaq Composite rớt 18.39 điểm (tương ứng 0.39%) xuống 4,726.01 điểm.

Dầu tăng cao 9% sau 3 phiên tăng mạnh

Cụ thể, giá dầu thô WTI tăng 1,17 USD (tương ứng 2.3%) lên 52,86 USD/thùng. Dầu Brent cũng tăng khoảng 60 cent (tương ứng 0.9%) lên trên 58 USD/thùng.

Vàng bột tăng sau 2 phiên giảm giá

Cụ thể, hợp đồng vàng giao tháng 4 tăng 6.90 USD (tương ứng 0.6%) đóng cửa tại 1,241.50 USD/oz. Hợp đồng vàng giao ngay đóng cửa với mức nhích nhẹ lên 1,238.59 USD/oz.

Yên tăng giá do nhu cầu trú ẩn lên cao

Cụ thể, USD giảm 0,6% xuống 118,37 yên sau khi giảm 1,4% trong phiên giao dịch cuối tuần trước. Mặt khác, euro cũng giảm 0,3% so với yên xuống 134,14 yên. Năm 2014, yên tăng 0,7%.

CẬP NHẬT THÔNG TIN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT
KẾT QUẢ KINH DOANH

POT: Lãi hợp nhất cả năm tăng 37% so với cùng kỳ	Cả năm 2014, POT đạt 575.6 tỷ doanh thu thuần, tăng 9% so với cùng kỳ 2013 và vượt 28% kế hoạch. Lãi ròng hợp nhất của POT đạt 11.8 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ 2013.
MEC: Cả năm hoàn thành 45,3% kế hoạch lợi nhuận	Lũy kế cả năm 2014, doanh thu của công ty đạt trên 248,5 tỷ đồng, tăng 20,6% so với năm trước. Lợi nhuận ròng sau thuế đạt hơn 4,8 tỷ đồng, chỉ hoàn thành được 45,3% kế hoạch.
GAS: Năm 2014 lãi sau thuế hơn 14.300 tỷ đồng, vượt 67% kế hoạch năm	Cụ thể, năm 2014, doanh thu của GAS đạt 73.532 tỷ đồng, vượt 18% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 14.365 tỷ đồng, vượt 67% kế hoạch năm.
CMG: Lãi ròng quý 4 đạt gần 40 tỷ, gấp 6 lần cùng kì	Lũy kế cả năm, CMC đạt 2.362 tỷ đồng doanh thu, tăng 9,5% nhưng lãi ròng sau thuế cổ đông công ty mẹ lại cao gấp 3 lần lợi nhuận năm trước, đạt hơn 80 tỷ đồng.
VOS (mẹ): Lợi nhuận khác 104.7 tỷ giúp thoát lỗ	Lũy kế cả năm 2014, VOS mẹ đạt 1.896 tỷ đồng doanh thu thuần giảm 7,9% so với cùng kỳ; LNST đạt 68,2 tỷ đồng khả quan hơn hẳn khoản lỗ ròng 198 tỷ đồng trong năm 2013.
TXM: Năm 2014 lãi 6,37 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ	Cụ thể, lũy kế cả năm doanh thu công ty đạt 622,28 tỷ đồng, tăng 16% so với cả năm 2013. LNST công ty đạt được 6,37 tỷ đồng, tăng gần 15% so với lợi nhuận đạt được năm 2013.
DAG: Năm 2014 lãi 29,4 tỷ đồng, vượt 11,8% kế hoạch năm	Cụ thể, doanh thu thuần năm 2014 của DAG đạt 1.095 tỷ đồng, tăng 9,4% so với năm 2013. LNST đạt 29,4 tỷ đồng, tăng 9,7% so với kết quả đạt được năm 2013.
DC4: LNST giảm sâu do chi phí tăng cao	Lũy kế cả năm 2014, doanh thu của DIC4 đạt được 261,44 tỷ, tăng 2% so với doanh thu cả năm 2013. LNST công ty đạt được 4,2 tỷ - giảm 42% so với lợi nhuận đạt được năm 2013

HOẠT ĐỘNG SXKD

ITA phát hành cổ phiếu cần trừ công nợ	ITA dự kiến tiếp tục phát hành hơn 119 triệu cổ phiếu cần trừ công nợ cho 4 nhà đầu tư, trong quý I/2015. Tổng giá trị theo mệnh giá là 1.193,7 tỷ đồng.
---	--

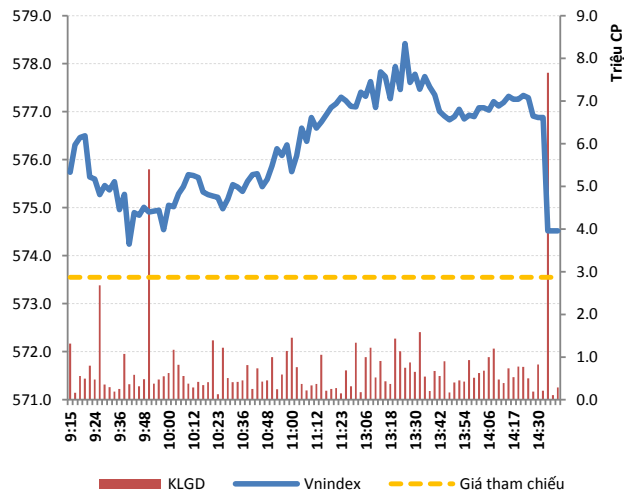
TIN TỨC KHÁC

SCIC sẽ thoái toàn bộ 26.66% vốn tại VNE	Nhằm cơ cấu danh mục đầu tư, trong thời gian từ ngày 09/02 đến 09/03/2015, SCIC đăng ký bán 18.9 triệu cp, tương ứng 29.66% vốn của Tổng CTCP Xây dựng Điện Việt Nam
HAI sẽ phân phối hết 15 triệu cp cho FLC	HĐQT CTCP Nông dược Hai đã thông qua phương án phân phối 15 triệu cp cho CTCP Tập đoàn FLC với giá 12,500 đồng/cp.
VIT: Chia cổ tức 2014 tỷ lệ 27%, tăng vốn lên 150 tỷ đồng	Cụ thể, VIT sẽ phát hành 1.485 triệu cp để trả cổ tức 2014 với tỷ lệ 15%, chia cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 12%. Phát hành 5.1 triệu cp để tăng vốn điều lệ lên 150 tỷ đồng.

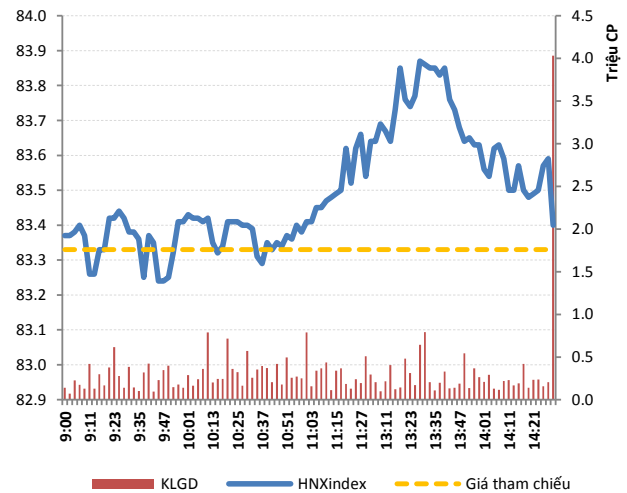


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

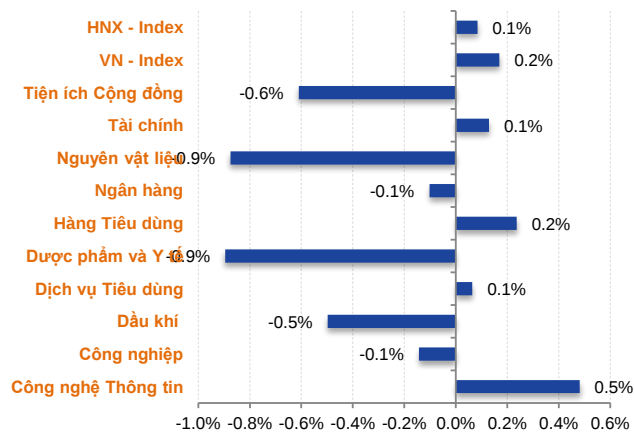
KLGD và VN-Index trong phiên



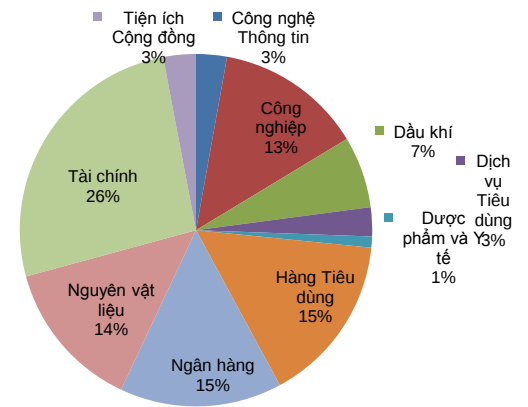
KLGD và HNX-Index trong phiên



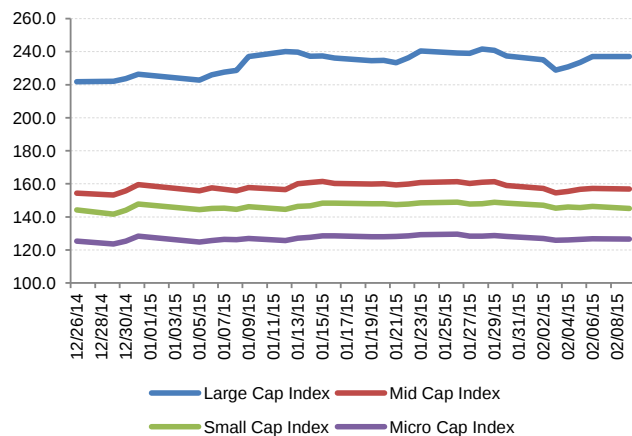
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



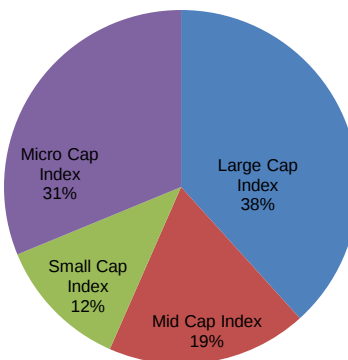
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	763,410	DLG	400,000
2	BID	353,320	HAG	362,020
3	BVH	308,270	HSG	257,150
4	VCB	263,530	JVC	112,430
5	HT1	238,910	TRC	96,900

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SCR	350,000	BCC	131,900
2	SHB	197,200	PVS	107,000
3	SD9	117,200	LAS	100,000
4	SD6	110,700	HUT	67,400
5	VCG	107,500	CEO	56,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	13.1	13.0	↓ -0.76%	6,872,550
FLC	10.4	10.2	↓ -1.92%	3,909,550
BID	17.3	17.9	↑ 3.47%	3,685,400
AVF	1.0	1.0	→ 0.00%	2,898,880
CII	18.7	18.5	↓ -1.07%	2,844,040

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FIT	18.8	19.6	↑ 4.26%	5,614,481
KLF	10.3	10.3	→ 0.00%	3,876,229
DBC	29.5	29.2	↓ -1.02%	3,692,800
SHB	8.7	8.8	↑ 1.15%	2,237,921
PVX	4.5	4.5	→ 0.00%	2,179,030

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HLA	1.1	1.2	0.1	↑ 9.09%
DCT	1.4	1.5	0.1	↑ 7.14%
DTL	8.7	9.3	0.6	↑ 6.90%
HAS	5.5	5.8	0.3	↑ 5.45%
RIC	11.3	11.9	0.6	↑ 5.31%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVN	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
SIC	9.2	10.1	0.9	↑ 9.78%
TBX	8.2	9.0	0.8	↑ 9.76%
TPP	13.0	14.2	1.2	↑ 9.23%
VE1	5.5	6.0	0.5	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNG	10.0	9.3	-0.7	↓ -7.00%
THG	16.0	14.9	-1.1	↓ -6.88%
TCO	13.3	12.4	-0.9	↓ -6.77%
TMS	53.5	50.0	-3.5	↓ -6.54%
HAX	9.5	8.9	-0.6	↓ -6.32%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIV	17.1	15.4	-1.7	↓ -9.94%
CPC	24.5	22.1	-2.4	↓ -9.80%
VC7	8.5	7.7	-0.8	↓ -9.41%
SDY	3.3	3.0	-0.3	↓ -9.09%
HBS	5.7	5.2	-0.5	↓ -8.77%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	6,872,550	3.5%	416	31.2	1.1
FLC	3,909,550	12.2%	1,657	6.2	0.8
BID	3,685,400	13.6%	1,583	11.3	1.6
AVF	2,898,880	-2041.6%	(21,975)	-	-
CII	2,844,040	19.0%	2,562	7.2	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FIT	5,614,481	35.8%	3,152	6.2	1.6
KLF	3,876,229	16.4%	1,294	8.0	0.9
DBC	3,692,800	11.6%	3,279	8.9	1.0
SHB	2,237,921	7.7%	913	9.6	0.8
PVX	2,179,030	-111.9%	(2,289)	-	1.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HLA	↑ 9.1%	-46.7%	(5,028)	-	-
DCT	↑ 7.1%	-70.8%	(4,039)	-	0.4
DTL	↑ 6.9%	2.2%	306	30.4	0.7
HAS	↑ 5.5%	-29.1%	(5,024)	-	0.4
RIC	↑ 5.3%	-15.7%	(2,174)	-	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVN	↑ 10.0%	0.6%	149	22.1	0.2
SIC	↑ 9.8%	1.1%	216	46.9	0.5
TBX	↑ 9.8%	1.1%	141	63.9	0.7
TPP	↑ 9.2%	15.4%	2,322	6.1	1.0
VE1	↑ 9.1%	19.1%	1,536	3.9	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	763,410	8.8%	1,458	12.6	1.3
BID	353,320	13.6%	1,583	11.3	1.6
BVH	308,270	10.4%	1,847	20.8	2.2
VCB	263,530	10.5%	1,725	21.1	2.2
HT1	238,910	8.9%	971	20.8	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	350,000	1.4%	203	38.5	0.5
SHB	197,200	7.7%	913	9.6	0.8
SD9	117,200	13.5%	2,711	5.5	0.7
SD6	110,700	14.9%	1,533	9.8	1.0
VCG	107,500	11.8%	1,496	8.1	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	148,758	33.0%	6,086	12.9	4.2
VNM	103,012	32.6%	6,068	17.0	5.2
VCB	97,007	10.5%	1,725	21.1	2.2
VIC	68,655	21.1%	2,663	17.7	3.7
CTG	68,511	8.8%	1,458	12.6	1.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,520	4.4%	603	26.9	1.2
PVS	12,240	20.0%	3,940	7.0	1.3
SQC	8,584	-11.1%	(1,183)	-	8.6
SHB	7,798	7.7%	913	9.6	0.8
VCG	5,345	11.8%	1,496	8.1	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	1.92	33.0%	6,086	12.9	4.2
BID	1.51	13.6%	1,583	11.3	1.6
VCB	1.49	10.5%	1,725	21.1	2.2
BVH	1.47	10.4%	1,847	20.8	2.2
CCI	1.47	7.3%	1,095	11.0	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	3.83	22.7%	2,644	8.5	1.7
TIG	2.81	9.1%	1,046	9.4	0.9
KSD	2.68	4.4%	296	17.2	0.8
ITQ	2.57	13.4%	1,617	11.1	1.6
PVX	2.51	-111.9%	(2,289)	-	1.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238
Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn
Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
